

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..., ngày ... tháng ... năm 202...

DỰ THẢO HỢP ĐỒNG

Hợp đồng số:

Gói thầu:

Thuộc dự án:

Hợp đồng số:

Gói thầu: [Ghi tên gói thầu]

Thuộc dự án: [Ghi tên dự án]

- Căn cứ [Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13 ngày ngày 24 tháng 11 năm 2015];

- Căn cứ..... [Luật Đấu thầu số/..... ngày/...../.....];

- Căn cứ Quyết định số ngày tháng năm của
về việc phê duyệt kết quả chào hàng gói thầu [Ghi tên gói thầu] và thông
báo kết quả chào hàng số ngày tháng năm của bên mời thầu;

- Căn cứ biên bản thương thảo, hoàn thiện hợp đồng đã được bên mời thầu và nhà thầu
trúng thầu ký ngày tháng năm

Chúng tôi, đại diện cho các bên ký hợp đồng, gồm có:

Chủ đầu tư (sau đây gọi là Bên A)

Tên chủ đầu tư [Ghi tên chủ đầu tư]:.....Địa chỉ:Điện thoại:
.....Fax:E-mail:

Tài khoản:

Mã số thuế:

Đại diện là ông/bà:

Chức vụ:

Giấy ủy quyền ký hợp đồng số ngày tháng năm (trường hợp
được ủy quyền).

Nhà thầu (sau đây gọi là Bên B)

Tên nhà thầu [*Ghi tên nhà thầu trúng thầu*]:

Địa chỉ:Điện thoại:Fax:

E-mail:

Tài khoản:

Mã số thuế:

Đại diện là ông/bà:

Chức vụ:

Giấy ủy quyền số ngày tháng năm (trường hợp được ủy quyền) hoặc các tài liệu khác có liên quan.

Hai bên thỏa thuận ký kết hợp đồng cung cấp hàng hóa với các nội dung sau:

Điều 1: Đối tượng hợp đồng

Đối tượng của hợp đồng là các hàng hóa được nêu tại phụ lục kèm theo

Điều 2. Thành phần hợp đồng

Thành phần hợp đồng và thứ tự ưu tiên pháp lý như sau:

1. Văn bản hợp đồng (kèm theo phụ lục)
2. Biên bản thương thảo, hoàn thiện hợp đồng
3. Quyết định phê duyệt kết quả chào hàng
4. Hợp đồng đề xuất và các văn bản làm rõ hồ sơ đề xuất của nhà thầu trúng thầu (nếu có)
5. Hồ sơ yêu cầu chào hàng cạnh tranh và các tài liệu bổ sung hồ sơ yêu cầu chào hàng cạnh tranh (nếu có)
6. Các tài liệu kèm theo khác (nếu có)

Điều 3: Trách nhiệm của Bên A

Bên A cam kết thanh toán cho Bên B theo giá hợp đồng và phương thức thanh toán nêu tại Điều 5 của hợp đồng này cũng như thực hiện đầy đủ nghĩa vụ và trách nhiệm khác được quy định trong hợp đồng

Điều 4. Trách nhiệm của Bên B

Bên B cam kết cung cấp cho Bên A đầy đủ các loại hàng hóa như nêu tại Điều 1 của hợp đồng này, đồng thời cam kết thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ và trách nhiệm được nêu trong hợp đồng

Điều 5. Giá hợp đồng và phương thức thanh toán

1. Giá hợp đồng: 10 tỷ đồng (mười tỷ đồng)
2. Phương thức thanh toán:
 - a) Hình thức thanh toán: tiền mặt, séc hoặc chuyển khoản
 - b) Thời hạn thanh toán: 01 tháng kể từ ngày hợp đồng được ký kết và phải có chứng từ thanh toán phù hợp
 - c) Số lần thanh toán: 01 lần

Điều 6: Hình thức hợp đồng: trọn gói

Điều 7. Thời gian thực hiện hợp đồng

Thời gian thực hiện hợp đồng: 03 tháng

Điều 8. Hiệu chỉnh, bổ sung hợp đồng

1. Việc hiệu chỉnh, bổ sung hợp đồng có thể được thực hiện trong các trường hợp sau:
 - a) Thay đổi phương thức vận chuyển
 - b) Thay đổi địa điểm giao hàng
 - c) Thay đổi thời gian thực hiện hợp đồng
 - d) Các nội dung khác (nếu có)
2. Bên A và Bên B sẽ tiến hành thương thảo để làm cơ sở ký kết phụ lục bổ sung hợp đồng trong trường hợp hiệu chỉnh, bổ sung hợp đồng

Điều 9. Bảo đảm thực hiện hợp đồng

1. Bên B phải thực hiện biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng theo các yêu cầu sau:
 - Thời hạn nộp bảo đảm thực hiện hợp đồng: 7 ngày trước khi ký hợp đồng
 - Hình thức bảo đảm thực hiện hợp đồng: đặt cọc, ký quỹ hoặc thư bảo lãnh của ngân hàng, tổ chức tài chính
 - Giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng: 3% giá hợp đồng
 - Hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng: kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực cho đến hết ngày 03 tháng 5 năm 2023
2. Bảo đảm thực hiện hợp đồng sẽ được trả cho Bên A khi Bên B không hoàn thành nghĩa vụ và trách nhiệm của mình theo hợp đồng làm phát sinh thiệt hại cho Bên A

3. Bên A phải hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng cho Bên B trong thời hạn 01 tháng

Điều 10. Chấm dứt hợp đồng

1. Bên A hoặc bên B có thể chấm dứt hợp đồng nếu một trong hai bên có vi phạm cơ bản về hợp đồng như sau

2. Bên B không thực hiện một phần hoặc toàn bộ nội dung công việc theo hợp đồng trong thời hạn đã nêu trong hợp đồng hoặc trong khoảng thời gian đã được Bên A gia hạn

b) Bên B bị phá sản, giải thể

c) Các hành vi khác (nếu có)

3. Trong trường hợp Bên A chấm dứt hợp đồng theo điểm a khoản 1 Điều này, Bên A có thể ký hợp đồng với nhà cung cấp khác để thực hiện phần hợp đồng mà Bên B đã không thực hiện. Bên B sẽ chịu trách nhiệm bồi thường cho Bên A những chi phí vượt trội cho việc thực hiện phần hợp đồng này. Tuy nhiên, Bên B vẫn phải tiếp tục thực hiện và chịu trách nhiệm bảo hành phần hợp đồng đó

4. Trong trường hợp Bên A chấm dứt hợp đồng theo điểm b khoản 1 Điều này, Bên A không phải chịu bất cứ chi phí đền bù nào. Việc chấm dứt hợp đồng không làm mất đi quyền lợi của Bên A được hưởng theo quy định của hợp đồng và pháp luật

Điều 11. Tính hợp lệ của hàng hóa

Bên B phải nêu rõ xuất xứ của hàng hóa; ký mã hiệu; nhãn mác của sản phẩm và các tài liệu kèm theo để chứng minh tính hợp lệ của hàng hóa và phải tuân thủ các quy định về tiêu chuẩn hiện hành tại quốc gia hoặc vùng lãnh thổ mà hàng hóa có xuất xứ

Điều 12. Cung cấp, vận chuyển, kiểm tra và thử nghiệm hàng hóa

1. Bên B phải cung cấp hàng hóa và giao các tài liệu, chứng từ kèm theo theo tiến độ nêu trong hồ sơ yêu cầu

2. Yêu cầu về vận chuyển hàng hóa: nhẹ nhàng, cẩn thận

3. Bên A hoặc đại diện của Bên A có quyền kiểm tra, thử nghiệm hàng hóa được cung cấp để đảm bảo hàng hóa đó có đặc tính kỹ thuật phù hợp với yêu cầu của hợp đồng. Thời gian, địa điểm và cách thức tiến hành kiểm tra, thử nghiệm. Trường hợp hàng hóa không phù hợp với đặc tính kỹ thuật theo hợp đồng thì Bên A có quyền từ chối và Bên B phải có trách nhiệm thay thế hoặc tiến hành những điều chỉnh cần thiết để đáp ứng đúng các yêu cầu về đặc tính kỹ thuật. Trường hợp Bên B không có khả năng thay thế hay điều chỉnh các hàng hóa không phù hợp, Bên A có quyền tổ chức việc thay thế hay điều chỉnh nếu thấy cần thiết, mọi rủi ro và chi phí liên quan do Bên B chịu. Việc thực hiện kiểm tra,

thử nghiệm hàng hóa của Bên A không dẫn đến miễn trừ nghĩa vụ bảo hành hay các nghĩa vụ khác theo hợp đồng của Bên B

Điều 13. Bảo quyền và bảo hiểm hàng hóa

1. Bên B phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về mọi thiệt hại phát sinh do việc khiếu nại của bên thứ ba về việc vi phạm bản quyền sở hữu trí tuệ liên quan đến hàng hóa mà Bên B đã cung cấp cho Bên A
2. Hàng hóa do Bên B cung cấp phải được bảo hiểm đầy đủ để bù đắp những mất mát, tổn thất bất thường trong quá trình vận chuyển, lưu kho và giao hàng

Điều 14. Bảo hành

1. Bên B bảo đảm rằng hàng hóa được cung cấp theo hợp đồng là mới, chưa sử dụng, đảm bảo chất lượng theo tiêu chuẩn chế tạo và sẽ không có các khuyết tật nảy sinh dẫn đến bất lợi trong quá trình sử dụng hàng hóa
2. yêu cầu về bảo hành đối với hàng hóa

Điều 15. Giải quyết tranh chấp

1. Bên A và Bên B có trách nhiệm giải quyết các tranh chấp phát sinh giữa hai bên thông qua thương lượng, hòa giải
2. Nếu tranh chấp không thể hòa giải được bằng thương lượng, hòa giải trong thời gian quy định kể từ ngày phát sinh tranh chấp thì bất kỳ bên nào cũng đều có thể yêu cầu đưa việc tranh chấp ra giải quyết theo cơ chế

Điều 16. Hiệu lực hợp đồng

1. Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký
2. Hợp đồng hết hiệu lực sau khi hai bên tiến hành thanh lý hợp đồng theo luật định. Hợp đồng được lập thành 02 bộ, mỗi bên giữ 01 bộ có giá trị pháp lý như nhau.

Đại diện hợp pháp của nhà thầu (Ký tên, đóng dấu)	Đại diện hợp pháp của chủ đầu tư (Ký tên, đóng dấu)
---	---